TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 27/2025/HS-ST
Ngày 30 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Điệt-Cán bộ hưu trí xã Tiên Tiến, tỉnh Hưng Yên.

Ông Mai Văn Duy-Cán bộ hưu trí xã Quang Hưng, tỉnh Hưng Yên.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn H là thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 1-Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức H1-Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Hưng Yên, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1990.

Sinh, trú quán: thôn Q, xã Â, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Vũ Thị M; Vợ: Chu Thị Th (đã ly hôn), con: có 01 con sinh năm 2011. Bị cáo có ông nội là liệt sỹ.

Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/4/2025, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh H cũ, xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành nộp phạt ngày 06/5/2025.

Nhân thân: Ngày 30/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Â, tỉnh H cũ xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2018.

Bị tạm giữ từ ngày 11/4/2025 đến ngày 17/4/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Hưng Yên.

2. Tạ Văn T, sinh năm 2001.

Sinh, trú quán: thôn M, xã N, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Xuân V và bà Trần Thị D; Vợ, con: Chưa. Bị cáo có ông nội là người thờ cúng liệt sỹ.

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 11/4/2025 đến ngày 17/4/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Hưng Yên.

3. Phạm Huy C, sinh năm 1995.

Sinh, trú quán: thôn B, xã X, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị L; Vợ, con: Chưa. Bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bố đẻ được thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, mẹ đẻ được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục.

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 10/4/2025 đến ngày 16/4/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Hưng Yên.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Đức A, sinh năm 1990-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn M, xã H, tỉnh H.

Anh Vũ Văn H1, sinh năm 1994-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn B, xã X, tỉnh H.

Ông Tạ Xuân V, sinh năm 1977-Có mặt.

Địa chỉ: thôn M, xã N, tỉnh H.

Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

Anh Trần Xuân H2, sinh năm 1985-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Q, xã Â, tỉnh H.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Q, xã Â, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/4/2025, Tổ công tác của Công an thị trấn Â, huyện Â, tỉnh H nay là Công an xã Â, tỉnh H đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đường bê tông thuộc thôn Q, xã Â, tỉnh H phát hiện 02 nam thanh niên điều khiển xe mô tô đi từ đường bê tông thôn Quanh hướng ra đường TL 376, có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành dừng phương tiện, kiểm tra, xác định danh tính các đối tượng gồm Vũ Văn H1, sinh năm 1994 và Phạm Huy C, sinh năm 1995 đều trú tại thôn B, xã Q, huyện Â, tỉnh H nay là thôn B, xã X, tỉnh H. H1 là người điều khiển, C là người ngồi sau xe mô tô. Quá trình kiểm tra phát

hiện tại túi áo khoác phía trước, bên phải của C có 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng được hàn gắn hai đầu kích thước (3x1)cm bên trong có chứa tinh thể dạng cục màu trắng, thu giữ niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A. C khai nhận chất dạng tinh thể màu trắng bên trong ống nhựa được hàn gắn hai đầu nêu trên là ma túy đá, C vừa mua của Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 ở thôn Quanh, mục đích về sử dụng. Tổ công tác còn quản lý, thu giữ của C một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A05 màu đen, bên trong có 01 sim, số thuê bao 0985.035.731, thu giữ của H1 một xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 89F1-368.86; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, bên trong lắp 01 sim, số thuê bao 0824.336.230.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Huy C ở thôn B, xã X, huyện Â, tỉnh H. Kết quả không phát hiện thu giữ gì.

Ngày 10/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, trú tại thôn Q, xã Â, tỉnh H. Phát hiện, thu giữ trên nền đá hoa tại vị trí phòng ngủ của H 01 Ti nilong màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu M1, 01đoạn cóong thủy tinh đã vỡ phần bầu cóong, mặt trong có bám dính chất màu trắng, niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu M2. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 điện thoại Redmi Lotte14 màu đen có số IMEL 864432077425148 bên trong có lắp 01 sim, số thuê bao 0981.897.141 đã qua sử dụng.

Nguyễn Văn H khai nhận chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon thu dưới nền đá hoa và chất tinh thể màu trắng bám dính ở mặt trong cóong Cơ quan điều tra thu giữ là ma túy đá. Nguồn gốc số ma túy này là do trước đó Tạ Văn T, sinh năm 2001, trú tại thôn M, xã N, huyện Â, tỉnh H nay là thôn M, xã N, tỉnh H mua hộ H, H đã bán cho Phạm Huy C một phần và còn lại số ma túy này. Bản thân H xác định số ma túy này H để sử dụng và bán cho người khác.

Ngày 11/4/2025, Tạ Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên đầu thú, khai nhận đi mua ma túy hộ H. Đồng thời, giao nộp cho Cơ quan điều tra gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 14 Promax màu trắng, bên trong lắp 01 thẻ sim, số thuê bao 0794.165.940 đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 89C2-043.10 đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm sinh hóa (nước tiểu) đối với Phạm Huy C, Vũ Văn H1, Tạ Văn T và Nguyễn Văn H, kết quả: đều cho kết quả dương tính với Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 310/KL-KTHS(MT) ngày13/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu A, có khối lượng là: 0,252g (Không phẩy hai năm hai gam) là ma túy, loại: Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 317/KL-KTHS (MT) ngày 14/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là: 1,087g (Một

phẩy không tám bảy gam) là ma túy, loại: Methamphetamine; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong cóng thủy tinh trong niêm phong ghi ký hiệu M2, không xác định được khối lượng, là ma túy, loại: Methamphetamine.

Cơ quan điều tra đã thu thập 05 đoạn video liên quan đến vụ án, niêm phong ký hiệu "H1" và "I" gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 388/KL-KTHS ngày 02/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 05 file video trong mẫu niêm phong ký hiệu "H1" và "I" gửi giám định. Trích xuất hình ảnh người đàn ông có đặc điểm mặc áo màu đen, quần bò mầu xám, điều khiển xe mô tô SH màu đen đi đến khu vực nhà H, xuất hiện ở thời điểm 17 giờ 00 phút 13 giây đến 17 giờ 00 phút 19 giây (theo thời gian hiển thị trên màn hình) video 6506544998763.mp4 trong mẫu niêm phong ký hiệu "H1" xác định là hình ảnh của Tạ Văn T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực ngõ nhà Nguyễn Văn H. Trích xuất hình ảnh 02 người đàn ông xuất hiện ở thời điểm 22 giờ 24 phút 04 giây đến 22 giờ 24 phút 22 giây và ở thời điểm 22 giờ 32 phút 28 giây đến 22 giờ 32 phút 48 giây (theo thời gian hiển thị trên màn hình) video 6490077268379.mp4 trong mẫu niêm phong ký hiệu "I" xác định là hình ảnh của Phạm Huy C và Vũ Văn H1 xuất hiện ở khu vực ngõ nhà H khi C đến hỏi mua ma túy của H.

Quá trình điều tra, các bị cáo Tạ Văn T, Nguyễn Văn H khai nhận:

Chiều ngày 08/4/2025, Tạ Văn T đến nhà Nguyễn Văn H chơi. Tại đây, H hỏi và nói với T "Mày gọi cho Đức A lấy hộ anh ít hàng" (ý bảo T liên hệ với người tên Đức A để mua ma túy đá cho H về sử dụng). Do trước đây có quen biết với Phạm Đức A, sinh năm 1990, trú tại thôn M, xã H, huyện Â, tỉnh H nay là thôn M, xã H, tỉnh H nên T biết và có số điện thoại của Đức A. T dùng điện thoại lắp sim có số thuê bao 0794.165.940 gọi đến số thuê bao 0963.832.090 của Đức A nhưng không được. Thấy vậy, H xin T số điện thoại trên của Đức A. Sau đó, H lấy số thuê bao 0981897141 của H gọi cho Đức A để hỏi mua ma túy đá, còn T thì rời khỏi nhà H để đi về. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi H hỏi mua được ma túy đá của Đức A thì H chuyển khoản 1.000.000 đồng từ số tài khoản 10000246029 mở tại ngân hàng Tiên Phong Bank của H vào số tài khoản 103883723067 đăng ký bằng số điện thoại 0794.165.940 mở tại ngân hàng Viettinbank của T và gọi điện thoại cho T bảo T xuống gặp Đức A lấy hộ ma túy đá về để sử dụng. T đồng ý và điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 89C2-043.10 đi xuống khu vực xã Hồng Quang, tỉnh Hưng Yên để gặp Đức A. T đang đi trên đường thì gặp Đức A tại địa điểm không xác định được địa chỉ cụ thể. Tại đây, Đức A đưa cho T 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T nhận ra đây là ma túy đá, T cầm gói ma túy trên ở lòng bàn tay phải và đi về nhà H còn Đức A đi đâu thì T không biết. Về đến nhà H, T đưa túi nilon chứa ma túy đá vừa nhận của Đức A cho H. Cùng lúc đó, T nhận được điện thoại của Đức A qua số thuê bao 0963.832.090 yêu cầu T trả tiền mua ma túy đá. T sử dụng tài khoản ví điện tử momo được đăng ký bằng số điện thoại 0974.165.940 chuyển 1.000.000 đồng vào tài khoản ví điện tử momo được đăng ký bằng số điện thoại 0963.832.090 của Đức A. Sau đó T tiếp tục chuyển vào tài

khoản trên của Đức A số tiền 500.000 đồng và xác định đây là tiền vay nợ cá nhân giữa T và Đức A, không liên quan đến việc mua ma túy. Sau khi chuyển tiền cho Đức A xong, T đi về nhà.

Bị cáo Phạm Huy C khai nhận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/4/2025, C nhờ Vũ Văn H1 chở đi lấy chiếc điện thoại di động của C ở xã Xuân Trúc, tỉnh Hưng Yên. Vũ Văn H1 đồng ý và sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 89F1- 368.86 của H1 chở C đi lấy điện thoại. Sau khi lấy điện thoại xong, C bảo H1 chở đến nhà Nguyễn Văn H, C không nói mục đích để làm gì. Do H1 không biết nhà của Nguyễn Văn H nên H1 chở C đi theo sự chỉ đường của C. Đến khoảng 22 giờ, H1 và C đến đầu ngõ nhà Nguyễn Văn H thì C xuống xe, bảo H1 đứng đợi ngoài đường để C đi bộ vào nhà H (cách vị trí C đỗ xe khoảng 30 mét). Phạm Huy C một mình đi vào nhà Nguyễn Văn H. Tại đây, C gặp và hỏi mua của H 500.000 đồng ma túy đá, ban đầu Nguyễn Văn H nói không có, tuy nhiên do C hỏi nhiều lần và H nể việc quen biết với C nên H đồng ý bán ma túy cho C. H san một phần ma túy đá trong Ti nilon mà trước đó T mang về đưa cho H, rồi cho vào 01 đoạn ống hút nhựa và dùng bật lửa để gắn hai đầu. Phạm Huy C đã chuyển khoản 500.000 đồng từ số tài khoản 1021000008894 mở tại ngân hàng Vietcombank của C vào số tài khoản 10000246029 mở tại ngân hàng Tiên Phong Bank của H. Khi điện thoại báo nhận được tiền, H đưa cho C 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, kích thước (03x01)cm, bên trong chứa ma túy đá mà H vừa san, C cất ma túy vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc ra gặp lại Vũ Văn H1 đang đợi bên ngoài rồi H1 tiếp tục điều khiển xe mô tô chở C ra đến đầu đường thuộc thôn Q, xã Â, tỉnh H thì bị Công an thị trấn Ân Thi, tỉnh Hưng Yên phát hiện bắt quả tang.

Tiến hành tra cứu lịch sử tin nhắn, cuộc gọi đi đến, giữa các số điện thoại và sao kê tài khoản ngân hàng, ví momo của các bị cáo Phạm Huy C, Nguyễn Văn H, Tạ Văn T. Kết quả đều thể hiện việc phát sinh các cuộc gọi đi đến, giao dịch chuyển khoản giữa các bị cáo phù hợp với nội dung nêu trên.

Tiến hành cho các bị cáo H, T xem hình ảnh trong video thu giữ. Bị cáo H, T đều xác định người ngồi trên xe máy, đang rẽ vào nhà H, mặc áo đen, quần xám, giầy trắng, điều khiển xe loại SH màu đen là Tạ Văn T.

Tiến hành cho các bị cáo Phạm Huy C, Tạ Văn T xem hình ảnh túi nilon bên trong chứa ma túy đá thu giữ tại nhà bị cáo Nguyễn Văn H. Kết quả C nhận ra đó là túi nilon bên trong chứa ma túy đá mà H đã san một phần ma túy bán cho C, bị cáo T xác định đó là túi nilon bên trong chứa ma túy đá mà T mua hộ đưa cho bị cáo H.

Bị cáo H xác định có gọi điện thoại cho Đức A để hỏi mua ma túy nhưng H không nhận dạng được Đức A. Bị cáo T khai đến gặp Đức A để mua hộ ma túy cho H nhưng không có người khác làm chứng, T cũng không xác định được địa điểm cụ thể gặp Đức A là ở đâu, không xác định được đặc điểm cụ thể của Đức A cũng như đặc điểm, biển kiểm soát phương tiện Đức A điều khiển. Bản thân Đức A không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy với bị cáo H và T. Đức A trình bầy số tiền 1.500.00 đồng T chuyển cho Đức A là tiền T trả nợ cá nhân. Ngoài lời khai duy nhất của T về việc mua ma túy của Đức A thì

không còn tài liệu nào khác làm căn cứ để xác định Đức A bán ma túy cho T. Do vậy, chưa đủ căn cứ để xem xét, xử lý đối với Đức A.

Các bị cáo Phạm Huy C, Tạ Văn T, Nguyễn Văn H và anh Vũ Văn H1 đều khai có hành vi sử dụng ma túy nhưng không nhớ được thời gian địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cũng đã vứt đi đâu không rõ nên không có căn cứ xử lý.

Anh Vũ Văn H1 không biết việc Phạm Huy C nhờ chở đi mua matúy, không biết C mua ma túy của ai, không biết C cất giấu ma túy trong người, nên không có căn cứ để xử lý đối với H1.

Vật chứng thu giữ:

01 Phong bì niêm phong ghi số: 317/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 1,063 gam ma túy, loại: Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M1, 01 đoạn coóng thủy tinh màu trắng đã bị vỡ phần bầu cóng, 01 vỏ túi nilon đựng ma túy và 02 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

01 Phong bì niêm phong ghi số: 310/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,245 gam ma túy, loại: Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu A, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng đựng ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A05 màu đen, bên trong có 01 sim, số thuê bao 0985.035.731 đã qua sử dụng của Phạm Huy C.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 14 Promax màu trắng, bên trong lắp 01 thẻ sim, số thuê bao 0794.165.940 của ông Tạ Xuân V là bố đẻ của bị cáo T. Ông Vụ cho bị cáo T mượn điện thoại để liên lạc với gia đình. Bản thân ông Vụ không không biết việc T sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy.

01 điện thoại Redmi Lotte14 màu đen bên trong có lắp 01 sim, số thuê bao 0981.897.141 đã qua sử dụng, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn H.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, bên trong lắp 01 sim, số thuê bao 0824.336.230, đã qua sử dụng của Vũ Văn H1.

01 xe mô tô loại SH màu đen biển kiểm soát BKS 89C2-043.10 đăng ký chủ phương tiện là Tạ Văn T.

01 xe mô tô loại Honda Wave, màu đen biển kiểm soát 89F1-368.86: Số khung: BY522579; số máy: JC43E6483282 thu của Vũ Văn H1. Bản thân H1 trình bày chiếc xe trên H1 mua của một người đàn ông không quen biết vào khoảng cuối năm 2023, với giá 6.000.000 đồng, việc mua bán không có hợp đồng mua bán, khi mua xe không có giấy tờ gì, để sử dụng hàng ngày. Kết quả tra cứu thông tin dữ liệu phương tiện như sau:

Xe mô tô biển kiểm soát 89F1-368.86, thông tin chủ sở hữu: Vũ Đình V sinh năm 2000, trú tại thôn Vân Dương, xã Hòa Phong, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên nay là phường Thượng Hồng, tỉnh Hưng Yên. Anh V trình bày đã bán lại cho một nam thanh niên không quen biết chiếc xe mô tô trên từ năm 2019, đến nay không còn giấy tờ, tài liệu gì. Anh V không có yêu cầu đề nghị gì với chiếc xe trên.

Xe mô tô có số khung: BY522579; số máy: JC43E6483282 trùng với phương tiện có biển kiểm soát 36B2-098.04, chủ sở hữu: Mai Đình T, sinh năm:

1989, trú tại: thôn Đồng Võng, TT Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa nay là thôn Đồng Thanh, xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hóa. Qua tra cứu chiếc xe trên không có thông tin trong dữ liệu xe máy vật chứng. Ông Mai Đình B, sinh năm 1949, trú tại: Đồng Thanh, xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hóa là bố đẻ anh Mai Đình T cho biết hiện anh T không có mặt ở nhà, vào năm 2012 anh T mua và đăng ký sở hữu chiếc xe mô tô trên, chiếc xe mô tô trên không bị mất trộm hay bị chiếm đoạt. Đến nay chiếc xe trên anh T đã bán cho ai thì ông B không biết.

Số vật chứng nêu trên hiện đang được quản lý tại kho vật chứng thuộc phân trại khu vực Ấn Thi, Trại Tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, chờ xử lý.

01 Phong bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong chứa 02 USB lưu 05 file video hoàn lại sau giám định, lưu tại hồ sơ vụ án.

Số tiền 500.000 đồng H thu được khi bán ma túy cho C. H khai đã chi tiêu hết số tiền trên vào việc cá nhân, cơ quan điều tra không thu giữ được. Số tiền 1000.000 đồng H chuyển khoản cho T. Bản thân T trình bày đã chuyển số tiền trên cho Đức A để mua ma túy nhưng hiện chưa chứng minh được việc Đức A bán ma túy cho T. Cơ quan điều tra cũng không thu giữ được số tiền trên.

Quá trình điều tra, các bị cáo Phạm Huy C, Tạ Văn T, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSKV1 ngày 16/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, truy tố các bị cáo Tạ Văn T, Phạm Huy C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo nhất trí với Kết luận giám định về khối lượng, chất ma túy không thắc mắc gì. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

Ông Vụ đề nghị được trả lại chiếc điện thoại đã cho bị cáo T mượn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hưng Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, truy tố các bị cáo Tạ Văn T, Phạm Huy C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và có quan điểm đề nghị: Các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo T sau khi phạm tội đã đầu thú. Bị cáo H có ông nội là liệt sỹ chống Mỹ cứu nước. Gia đình bị cáo T đang thờ cúng liệt sĩ Tạ Xuân Lên, là em ruột của ông nội bị cáo T. Bị cáo C có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng nhì, bố đẻ được Nhà nước thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, mẹ đẻ được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, khoản 1,2 Điều 47, Điều 50, Điều 58, khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, khoản 1,2 Điều 47, Điều 50, Điều 58, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Tạ Văn T, Phạm Huy C.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tuyên bố các bị cáo Tạ Văn T, Phạm Huy C đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 4 năm 2025.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn T từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 4 năm 2025.

Xử phạt bị cáo Phạm Huy C từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2025.

Các bị cáo đều là người sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định, gồm: 01 Phong bì niêm phong ghi số: 317/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong ký hiệu M1, 01 đoạn coóng thủy tinh màu trắng, 01 vỏ túi nilon đựng ma túy và 02 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 Phong bì niêm phong ghi số: 310/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong ký hiệu A, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.Tịch thu sung quỹ nhà nước của Nguyễn Văn H số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại Redmi Lotte14 màu đen bên trong có lắp 01 sim, số thuê bao 0981.897.141, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước của Phạm Huy C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A05 màu đen, bên trong có 01 sim, số thuê bao 0985.035.731 đã qua sử dụng.

Trả lại cho ông Tạ Xuân V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 14 Promax màu trắng, bên trong lắp 01 thẻ sim, số thuê bao 0794.165.940.

Trả lại cho Vũ Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, bên trong lắp 01 sim, số thuê bao 0824.336.230, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô loại Honda Wave, màu đen biển kiểm soát 89F1-368.86: Số khung: BY522579; số máy: JC43E6483282.

Trả lại cho Tạ Văn T 01 xe mô tô loại SH màu đen biển kiểm soát 89C2-043.10.

Quản lý tại hồ sơ vụ án 01 Phong bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong chứa 02 USB lưu 05 file video hoàn lại sau giám định (hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các vấn đề khác không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/4/2025, Công an xã Â, tỉnh H bắt quả tang Phạm Huy C, sinh năm 1995 đều trú tại thôn B, xã X, tỉnh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng được hàn gắn hai đầu kích thước (3x1)cm bên trong có chứa tinh thể dạng cục màu trắng, niêm phong ký hiệu A. C khai chất trong ông nhựa là ma túy, loại Methamphetamine, C mua của Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, trú tại thôn Q, xã Â, tỉnh H để sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Huy C ở thôn B, xã X, tỉnh H không phát hiện thu giữ gì liên quan.

Ngày 10/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H tại thôn Q, xã Â, tỉnh H đã phát hiện, thu giữ các vật chứng: Trên nền đá hoa tại vị trí phòng ngủ của H 01 túi nilong màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu M1, 01 đoạn cóong thủy tinh đã vỡ phần bầu, mặt trong có bám dính chất màu trắng, niêm phong ký hiệu M2. Thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 điện thoại Redmi Lotte14 màu đen có số IMEL 864432077425148 bên trong có lắp 01 sim, số thuê bao 0981.897.141 đã qua sử dụng.

Nguyễn Văn H khai nhận chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon thu dưới nền đá hoa và chất tinh thể màu trắng bám dính ở mặt trong cóong Cơ quan điều tra thu giữ là ma túy đá. Nguồn gốc số ma túy này là do trước đó Tạ Văn T, sinh năm 2001, trú tại thôn M, xã N, tỉnh H mua hộ H, H đã bán cho Phạm Huy C một phần. Số ma túy còn lại H khai để sử dụng và bán cho người khác.

Tại bản Kết luận giám định số 310/KL-KTHS(MT) ngày13/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu A, có khối lượng là: 0,252g (Không phẩy hai năm hai gam) là ma túy, loại: Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 317/KL-KTHS (MT) ngày 14/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là: 1,087g (Một phẩy không tám bảy gam) là ma túy, loại: Methamphetamine; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong cóng thủy tinh trong niêm phong ghi ký hiệu M2, không xác định được khối lượng là ma túy, loại: Methamphetamine.

Ngày 11/4/2025, Tạ Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên đầu thú, khai nhận đi mua ma túy hộ H. Đồng thời, giao nộp cho Cơ quan điều tra gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 14 Promax màu trắng, bên trong lắp 01 thẻ sim, số thuê bao 0794.165.940 đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 98C2-043.10 đã qua sử dụng.

[2]. Cơ quan điều tra công an tỉnh Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hưng Yên, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì.

[3]. Căn cứ các chứng cứ đã thu thập thì có căn cứ xác định:

Bị cáo H đã bán ma túy cho bị cáo C, số ma túy khám xét, thu giữ tại nơi ở của H, H khai để sử dụng và bán cho người khác. Sau khi cơ quan điều tra khám xét nơi ở của H, bị cáo T đã đầu thú khai nhận về hành vi mua ma túy cho H. Bị cáo T là người sử dụng ma túy, bị cáo H nhờ bị cáo đi mua ma túy nhưng H không nói cho T biết việc H sẽ bán ma túy mà chỉ nói mục đích để cả hai cùng sử dụng ma túy. Sau khi T đưa ma túy cho H, H đã cất giữ tại nơi ở của H rồi mới bán cho C. T không biết hành vi bán ma túy của H. Bị cáo C là người sử dụng ma túy, số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được đang ở túi áo của bị cáo, bị cáo khai mua của bị cáo H, mục đích mua ma túy để sử dụng. Do vậy, căn cứ lời khai của các bị cáo, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác của vụ án thì có căn cứ xác định bị cáo H đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo T, C đã có tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Số ma túy bị cáo H mua bán là Methamphetamine, có khối lượng là 1,339 gam. Số ma túy bị cáo T tàng trữ là Methamphetamine, có khối lượng là 1,339 gam. Số ma túy bị cáo C tàng trữ là Methamphetamine, có khối lượng là 0,252 gam.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và trách nhiệm hình sự. Với hành vi phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo, khối lượng ma túy bị cáo H đã mua bán, các bị cáo T, C đã tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Hưng Yên đã truy tố bị cáo H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, truy tố các bị cáo T, C đều về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội,bị cáo T sau khi phạm tội đã đầu thú, bị cáo H có ông nội là liệt sỹ chống Mỹ cứu nước; gia đình bị cáo T đang thờ cúng liệt sĩ Tạ Xuân Lên, là em ruột của ông nội bị cáo T; bị cáo C có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng nhì, bố đẻ được Nhà nước thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, mẹ đẻ được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục. Bị cáo H có nhân thân xấu. Vì vậy các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo là người sử dụng ma túy do vậy cần có mức hình phạt tương xứng và buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Các bị cáo là người sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định vì vậy không phạt bổ sung với các bị cáo.

[5]. Bị cáo Tạ Văn T, bị cáo Nguyễn Văn H là người sử dụng ma túy, bị cáo H, bị cáo T đều khai T đã mua ma túy của Phạm Đức A, sinh năm 1990, trú tại thôn M, xã H, tỉnh H nhưng H không biết Đức A là ai, việc mua ma túy là do T mua nhưng T cũng không xác định được chính xác địa điểm mua ma túy, không xác định được chính xác có đúng Đức A là người đã bán ma túy cho T hay không. Đức A không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy với

bị cáo H và T. Đức A khai số tiền 1.500.00 đồng T chuyển cho Đức A là tiền T trả nợ Đức A, bị cáo T cũng xác định có nợ Đức A nhưng không nhớ nợ bao nhiêu, trong số tiền 1.500.000 đồng này, T khai trả nợ Đức A 500.000. Ngoài ra không còn chứng cứ nào khác chứng minh Đức A đã bán ma túy cho T. Căn cứ lời khai của các bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác của vụ án không có đủ căn cứ xác định người bán ma túy cho T là Đức A nên cơ quan điều tra không xem xét, xử lý với Đức A là phù hợp.

Phạm Huy C, Tạ Văn T, Nguyễn Văn H và Vũ Văn H1 khai nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không nhớ thời gian địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cũng đã vứt đi đâu không rõ nên cơ quan điều tra không xử lý về hành vi này là phù hợp.

Vũ Văn H1 không biết việc Phạm Huy C nhờ chở đi mua ma túy, cũng không biết C mua ma túy của ai, không biết C cất giấu ma túy trong người, nên không xử lý đối với H1 là phù hợp.

[6]. Vật chứng của vụ án: Mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định là ma túy và các vật chứng liên quan đến ma túy sẽ tịch thu cho tiêu hủy, gồm: 01 Phong bì niêm phong ghi số: 317/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong ký hiệu M1, 01 đoạn coóng thủy tinh màu trắng, 01 vỏ túi nilon đựng ma túy và 02 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 Phong bì niêm phong ghi số: 310/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong ký hiệu A, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A05 màu đen, bên trong có 01 sim, số thuê bao 0985.035.731 đã qua sử dụng là tài sản của Phạm Huy C đã dùng để chuyển tiền cho H khi mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 14 Promax màu trắng, bên trong lắp 01 thẻ sim, số thuê bao 0794.165.940 là tài sản của ông Tạ Xuân V là bố đẻ của bị cáo T. Ông Vụ cho bị cáo T mượn điện thoại để liên lạc với gia đình. Bản thân ông Vụ không không biết việc T sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy nên trả lại cho ông Vụ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng H thu được khi bán ma túy cho C.

01 điện thoại Redmi Lotte14 màu đen bên trong có lắp 01 sim, số thuê bao 0981.897.141, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn H, bị cáo H đã dùng để liên lạc với T nhờ T mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, bên trong lắp 01 sim, số thuê bao 0824.336.230, đã qua sử dụng của Vũ Văn H1 không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Vũ Văn H1.

01 xe mô tô loại SH màu đen biển kiểm soát 89C2-043.10 đăng ký chủ phương tiện là Tạ Văn T không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T nên trả lại cho T.

01 xe mô tô loại Honda Wave, màu đen biển kiểm soát 89F1-368.86: Số khung: BY522579; số máy: JC43E6483282 thu của Vũ Văn H1. Bản thân H1 trình bày chiếc xe trên H1 mua của một người đàn ông không quen biết vào

khoảng cuối năm 2023, với giá 6.000.000 đồng, việc mua bán không có hợp đồng mua bán, khi mua xe không có giấy tờ gì, để sử dụng hàng ngày. Qua tra cứu chiếc xe trên không có thông tin trong dữ liệu xe máy vật chứng nên trả lại cho H1.

01 Phong bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong chứa 02 USB lưu 05 file video hoàn lại sau giám định là chứng cứ đang lưu tại hồ sơ vụ án nên sẽ tiếp tục quản lý tại hồ sơ vụ án.

Số tiền 1000.000 đồng H chuyển khoản cho T, T trình bày đã chuyển số tiền trên cho Đức A để mua ma túy nhưng hiện không đủ chứng cứ chứng minh được việc Đức A bán ma túy cho T, cơ quan điều tra cũng không thu giữ được số tiền trên nên không xem xét về số tiền này.

[7]. Các vấn đề khác hội đồng xét xử không xét.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17,47, 50, 58, khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17,47, 50, 58, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Tạ Văn T, Phạm Huy C.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tuyên bố các bị cáo Tạ Văn T, Phạm Huy C đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 4 năm 2025.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn T: 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 4 năm 2025.

Xử phạt bị cáo Phạm Huy C: 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2025.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của Nguyễn Văn H số tiền 500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định, gồm: 01 Phong bì niêm phong ghi số: 317/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong ký hiệu M1, 01 đoạn coóng thủy tinh màu trắng, 01 vỏ túi nilon đựng ma túy và 02 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 Phong bì niêm phong ghi số: 310/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong ký hiệu A, 01 vỏ đoạn ống hút nhựa và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của Nguyễn Văn H 01 điện thoại Redmi Lotte14 màu đen bên trong có lắp 01 sim, số thuê bao 0981.897.141, đã qua sử dụng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước của Phạm Huy C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A05 màu đen, bên trong có 01 sim, số thuê bao 0985.035.731 đã qua sử dụng.

Trả lại cho ông Tạ Xuân V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 14 Promax màu trắng, bên trong lắp 01 thẻ sim, số thuê bao 0794.165.940.

Trả lại cho Vũ Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, bên trong lắp 01 sim, số thuê bao 0824.336.230, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô loại Honda Wave, màu đen biển kiểm soát 89F1-368.86: Số khung: BY522579; số máy: JC43E6483282.

Trả lại cho Tạ Văn T 01 xe mô tô loại SH màu đen biển kiểm soát 89C2-043.10.

Tình trạng vật chứng thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2025 và đang được quản lý tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1-Hưng Yên.

Quản lý tại hồ sơ vụ án 01 Phong bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong chứa 02 USB lưu 05 file video hoàn lại sau giám định (hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Tạ Văn T và Phạm Huy C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác Hội đồng xét xử không xét.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 1- Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Thi Hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tuấn